

Số: *171* / LĐLĐ

V/v bổ sung, quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2018- 2023; 2023- 2028

Điện Biên, ngày *11* tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh.

Thực hiện Công văn số: 1025/CV- BTCTU ngày 20 tháng 05 năm 2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tỉnh Điện Biên, V/v rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy và chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019.

Để đảm bảo việc rà soát bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý Liên đoàn Lao động tỉnh Điện Biên, nhiệm kỳ 2018-2023 năm 2019 và quy hoạch nhiệm kỳ 2023- 2028, đúng quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện quy định. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh cho ý kiến theo các nội dung sau:

- Phiếu bổ sung quy hoạch cán bộ giữ chức vụ Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh, trưởng phó các ban LĐLĐ tỉnh và tương đương, nhiệm kỳ 2018- 2023 năm 2019.

- Phiếu giới thiệu bổ sung quy hoạch Lãnh đạo, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh, nhiệm kỳ 2023- 2028

- Phiếu giới thiệu quy hoạch cán bộ giữ chức vụ Trưởng các ban LĐLĐ tỉnh, chủ tịch công đoàn ngành, Công đoàn huyện, thị xã, thành phố, nhiệm kỳ 2023- 2028.

- Phiếu giới thiệu quy hoạch cán bộ giữ chức vụ phó các ban LĐLĐ tỉnh, công đoàn ngành, LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố, nhiệm kỳ 2023- 2028.

Cách thức lấy ý kiến được hướng dẫn cụ thể trên từng loại phiếu.

Đề nghị các đồng chí ủy viên Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh thực hiện nội dung trên vào phiếu gửi kèm và cho vào phong bì dán kín gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (Qua Ban tổ chức), trước ngày **18/6/2019**.

Tài liệu nghiên cứu, tham khảo:

- Công văn số 1025- CV/ BTCTU của Ban Tổ chức tỉnh ủy, ngày 20/5/2019 V/v rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý năm 2019;

- Hướng dẫn số 04/ HD/BTCTU, ngày 02/5/2013 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý.....

Các văn bản trên được scan trên hồ sơ công việc của LĐLĐ tỉnh mục văn bản đi.

Nhận được văn bản này đề nghị các đồng chí Ủy viên BCH LĐLĐ tiến hành thực hiện, trong quá trình thực hiện có vướng mắc liên hệ với Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức) để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu ToC + VP

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Lâu Thị Thanh Hương

Lâu Thị Thanh Hương

TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Điện Biên, ngày 20 tháng 5 năm 2019

*

Số 1025-CV/BTCTU

V/v rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy
và các chức danh cán bộ lãnh đạo,
quản lý năm 2019

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐIỆN BIÊN	
Số:	Kính gửi:
ĐẾN Ngày: 23/5/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

- Kính gửi: - Các cơ quan thuộc Khối Đảng, Đoàn thể tỉnh;
- Đảng đoàn HĐND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp, tổ chức hội đặc thù cấp tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

Thực hiện Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW, ngày 05-11-2012, Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 24-02-2017 của Ban Tổ chức Trung ương, ngày 06-3-2017, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã có Hướng dẫn số 03-HD/BTCTU, ngày 06-3-2017 về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, theo đó, để thực hiện đảm bảo quy định của Trung ương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã hướng dẫn nội dung 1 năm chỉ thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ 1 lần, thời gian hoàn thành chậm nhất trong tháng 02 sau khi đã tiến hành đánh giá cán bộ hàng năm theo quy định.

Tuy nhiên, tiến độ thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch của các cơ quan, đơn vị thực hiện chậm, có đơn vị thực hiện chưa đảm bảo quy trình, hồ sơ theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Để việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hàng năm được thống nhất, chặt chẽ, có chất lượng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn mẫu biểu (kèm theo công văn này) và đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, tập trung triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1- Triển khai thực hiện đảm bảo quy trình, hồ sơ theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU, ngày 02-5-2013; Hướng dẫn số 03-HD/BTCTU, ngày 06-3-2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và mẫu áp dụng thống nhất tại công văn này.

2- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch:

Các cơ quan, đơn vị thực hiện các bước quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý đối với cả hai giai đoạn 2015-2020, 2016-2021; 2020-2025, 2021-2026 và theo nhiệm kỳ tổ chức (quy trình 4 bước). Riêng đối với các trường hợp qua rà soát vẫn đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, không dự kiến điều chỉnh quy hoạch thì không tổ chức lấy phiếu lại; Trường hợp dự kiến đưa ra khỏi quy hoạch chỉ thực hiện 1 bước (Bước 1), cơ quan, đơn vị phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cấp trên phê duyệt theo phân cấp quản lý cán bộ.

3- Đối với xây dựng quy hoạch mới:

Các tổ chức: Hội Cựu chiến binh, Hội chữ thập đỏ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động tỉnh (*Đại hội hết nhiệm kỳ vào năm 2017, 2018*), ngoài việc thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại, tiến hành xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ tiếp theo theo Hướng dẫn 04-HD/BTCTU, ngày 02-5-2013 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy vào năm thứ 2 theo nhiệm kỳ đại hội của tổ chức.

4- Thời gian triển khai thực hiện và gửi hồ sơ quy hoạch:

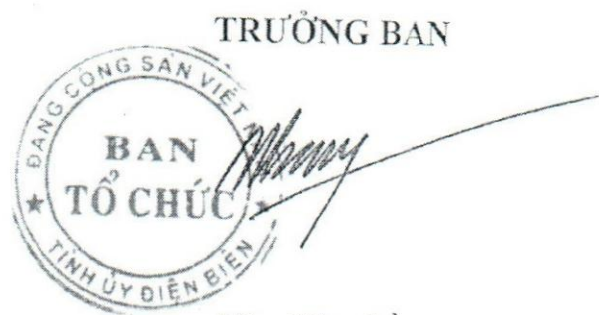
- Đề nghị cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch mới đảm bảo đúng quy trình, tiêu chuẩn, thời gian quy định; thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự quy hoạch đảm bảo chặt chẽ; phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp.

- Hồ sơ đề nghị cấp trên phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và quy hoạch mới (*theo phụ lục 1 đính kèm*) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*kèm theo file mềm copy vào USB*) trước ngày 20/6/2019 để thẩm định, tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt; đồng thời gửi Quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh Trưởng, phó phòng và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị đã phê duyệt theo thẩm quyền; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để theo dõi, quản lý chung.

BTC Tỉnh ủy chỉ nhận hồ sơ quy hoạch để thẩm định và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy khi đầy đủ thành phần hồ sơ theo Phụ lục 1 đính kèm. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc về chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên hệ theo số máy 0215.3836.263 để được hướng dẫn, giải đáp.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Thường trực Tỉnh ủy (*để b/c*),
- Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng chuyên môn thuộc Ban,
- Lưu BTCTU.



Văn Hữu Bằng

TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Điện Biên Phủ, ngày 02 tháng 5 năm 2013

Số 04 -HD/BTCTU

BAN PHONG TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN	
ĐẾN	
Số 2052	Ngày 9 / 5 / 2013
Chuyên _____	
Lưu số _____	

HƯỚNG DẪN

Về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ chính trị (khóa IX) và kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI)

Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX), về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước; Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban tổ chức Trung ương.

Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền, Ban tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh; các huyện, thị, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh như sau:

I- NHỮNG YÊU CẦU CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ

1- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ trẻ có đức, có tài, có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý, đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của Tỉnh.

Đề án quy hoạch cán bộ là kế hoạch tổng thể, dài hạn về đội ngũ cán bộ có triển vọng đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng số cán bộ đó theo kế hoạch.

2- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tế đội ngũ cán bộ; phải gắn với các khâu khác trong công tác cán bộ, bảo đảm sự liên thông quy hoạch của cả đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị.

Để quy hoạch cán bộ sát với thực tiễn và có tính khả thi, phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng thời kỳ để xác định tiêu chuẩn, cơ cấu đội ngũ cán bộ trong quy hoạch (trình độ, ngành nghề, lĩnh vực công tác, độ tuổi, nam, nữ, dân tộc...); phải nắm chắc đội ngũ cán bộ hiện có, dự báo được nhu cầu cán bộ trước mắt và lâu dài, trên cơ sở đó mới tiến hành lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch.

Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải được xây dựng trên cơ sở quy hoạch cấp ủy Đảng các cấp, lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch ở cấp trên, bảo đảm sự liên thông, gắn kết giữa quy hoạch của các địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị với nhau; giữa quy hoạch cán bộ lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thị, thành phố với quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị.

3- Phải đánh giá đúng cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch.

3.1- Nội dung đánh giá: Căn cứ để lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch là tiêu chuẩn chức danh cán bộ, bao gồm tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII), và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ, theo các nội dung cơ bản sau:

- *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống*: nhận thức tư tưởng chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy chế, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; tinh thần tự học tập nâng cao trình độ; tính trung thực, công bằng, khách quan, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; việc chấp hành chính sách, pháp luật của vợ, chồng, con; mối quan hệ với nhân dân...

- *Năng lực thực tiễn*: thể hiện ở kết quả, hiệu quả công tác; tính chủ động, sáng tạo; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ cán bộ; năng lực điều hành, tổ chức thực hiện; khả năng dự báo tình hình, xử lý những tình huống phức tạp phát sinh trong ngành, địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị công tác.

- *Uy tín*: Thể hiện thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm hằng năm và kết quả đánh giá cán bộ.

- *Sức khỏe*: Bảo đảm sức khỏe để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh quy hoạch.

- *Chiều hướng, triển vọng phát triển*: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bố trí vào chức vụ cao hơn.

3.2- Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch:

- Người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ.

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở nơi cán bộ công tác đánh giá (sau khi đã tham khảo ý kiến của chi ủy nơi cán bộ cư trú về bản thân và gia đình cán bộ).

- Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ (Ban thường vụ cấp ủy, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị) xem xét, đánh giá, kết luận.

Kết luận về đánh giá cán bộ được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể Ban thường vụ; Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn; Đảng ủy và lãnh

đạo cơ quan, đơn vị (đối với các đơn vị sự nghiệp) hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ quyết định hình thức công khai đánh giá đối với cán bộ.

Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm (không quá 6 tháng tính tới thời điểm xem xét) được sử dụng cho việc lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch; trường hợp cán bộ có vấn đề mới phát sinh thì đánh giá, kết luận bổ sung.

4- Quy hoạch cán bộ phải bảo đảm phương châm "mở" và "động":

- Quy hoạch "mở" là một chức danh cần quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh; giới thiệu cán bộ vào quy hoạch không khép kín trong từng địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị, không chỉ đưa vào quy hoạch những cán bộ tại chỗ mà cần xem xét, đưa vào quy hoạch cả các cán bộ có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng đảm nhiệm chức danh quy hoạch ở địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị khác.

Đối với cán bộ có trong quy hoạch ở nơi khác, được đề xuất, giới thiệu vào quy hoạch của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị mình. Cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ (Ban tổ chức cấp ủy; phòng, ban tổ chức cán bộ các sở, ngành, cơ quan, đơn vị) cần liên hệ với cấp ủy, tổ chức Đảng và người đứng đầu ở địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đưa vào quy hoạch, thông báo cho địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và cá nhân cán bộ đó biết. *không tổ chức lấy phiếu giới thiệu đối với nhân sự đó (cả nơi cán bộ đang công tác và nơi đưa cán bộ vào quy hoạch).*

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cán bộ, có trách nhiệm bổ sung nhân sự từ nơi khác vào quy hoạch của cấp dưới.

- Quy hoạch "động" là quy hoạch được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hằng năm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển.

5- Môi quan hệ giữa quy hoạch cán bộ và bố trí nhân sự:

- Bố trí nhân sự là lựa chọn cán bộ trong quy hoạch để bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đảm đương ngay vị trí lãnh đạo, quản lý khi có nhu cầu hoặc khi đến kỳ Đại hội Đảng, bầu cử HĐND và UBND các cấp...

- Quy hoạch cán bộ là tạo nguồn để chủ động chuẩn bị cán bộ cho việc bổ nhiệm, bố trí nhân sự nêu trên.

Cán bộ trong quy hoạch là những đồng chí có triển vọng nhận chức danh quy hoạch, do vậy, ở thời điểm đưa vào quy hoạch không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch, mà cần được rèn luyện, thử thách, đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch. Các điều kiện về kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, về độ tuổi, về trình độ đào tạo quy định trong Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) không phải là tiêu chuẩn để đưa

cán bộ vào quy hoạch, mà là tiêu chuẩn cán bộ cần có để được bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6- Quy hoạch đối với cán bộ đương chức:

Thông nhất thực hiện chủ trương quy hoạch cán bộ lên chức cao hơn, không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm khi xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo, cũng như khi rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại. Các đồng chí đương nhiệm về nguyên tắc đã phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ đang đảm nhiệm, nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn; nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện tiếp tục tái cử, bổ nhiệm lại thì là nguồn đương nhiên để xem xét khi tiến hành công tác nhân sự của khóa mới, nhiệm kỳ mới.

Theo tinh thần trên, các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành đương nhiệm ở các Đảng bộ nếu còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được quy hoạch lên cao hơn (Ủy viên Ban thường vụ, phó bí thư, hoặc bí thư cấp ủy) mới đưa vào danh sách quy hoạch cao hơn của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ mới. Các đồng chí phó trưởng ngành tỉnh và tương đương ở các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được quy hoạch lên chức vụ trưởng ngành tỉnh và tương đương, mới đưa vào danh sách quy hoạch cấp trưởng của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ mới. Các đồng chí Bí thư các Đảng bộ trực thuộc tỉnh và trưởng ngành tỉnh đương nhiệm sẽ không đưa vào danh sách quy hoạch của các Đảng bộ và sở, ban, ngành...tỉnh; các đồng chí này nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện sẽ được quy hoạch lên các chức vụ cao hơn ở tỉnh hoặc các sở, ban, ngành, Đảng bộ khác.

Đối với cán bộ đảm nhiệm chức danh có quy định một người không giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp, cần xem xét đưa vào quy hoạch chức vụ khác, hoặc bố trí giữ chức vụ đó ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

7- Số lượng nguồn đưa vào quy hoạch:

- Đối với quy hoạch Ban chấp hành, Ban thường vụ cấp ủy các cấp, cần bảo đảm nguồn quy hoạch có số lượng 1,5 - 2 lần so với số lượng Ban chấp hành, Ban thường vụ cấp ủy đương nhiệm.

- Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý, tối thiểu phải quy hoạch 2 - 3 người vào 1 chức danh; không quy hoạch 01 người cho một chức danh.

- Không quy hoạch 1 người vào quá 3 chức danh; không quy hoạch 1 chức danh quá 4 người (ví dụ: chức danh phó chủ tịch UBND huyện theo quy định có 3 người, thì số lượng đưa vào quy hoạch không quá $3 \times 4 = 12$ người).

8- Yêu cầu về độ tuổi và cơ cấu cán bộ nữ trong quy hoạch:

- Yêu cầu về độ tuổi ghi trong Nghị quyết số 42-NQ/TW xuất phát từ yêu cầu trẻ hóa đội ngũ cán bộ (mỗi nhiệm kỳ đổi mới 30% - 40% cấp ủy viên các cấp), cần đưa vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng, nhưng phải trẻ tuổi, để có thời gian cho việc đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới. Để đến khi bố trí cán bộ vào chức danh quy hoạch, phải bảo đảm những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

hoặc lần đầu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn một nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ là 5 năm).

+ Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy là thời điểm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp.

+ Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan Nhà nước là thời điểm bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp.

+ Cách tính tương tự như vậy đối với các tổ chức bầu cử theo nhiệm kỳ.

- Những đồng chí đã có trong quy hoạch nhưng không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu vào chức danh quy hoạch, cần rà soát đưa ra khỏi quy hoạch.

- Về cơ cấu 3 độ tuổi: Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị yêu cầu: Duy trì nghiêm cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch cấp ủy và ban lãnh đạo, quản lý các cấp. Đề án quy hoạch Ban chấp hành, Ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi; dẫn cách giữa các độ tuổi là 5 năm. *Cấp có thẩm quyền chỉ phê duyệt quy hoạch khi đáp ứng yêu cầu này.*

- Về tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch: bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ không dưới 15% trong quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ban lãnh đạo chính quyền các cấp. Đồng thời thực hiện chủ trương: đối với cấp huyện và tương đương trở lên nhất thiết phải có cán bộ nữ trong cơ cấu lãnh đạo (ban thường vụ cấp ủy, thường trực HĐND, UBND cấp huyện; lãnh đạo sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh).

9- Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch:

- Thực hiện theo hướng dẫn về thẩm quyền và đối tượng quy hoạch nêu tại phần II (nội dung, phương pháp quy hoạch cán bộ) của Hướng dẫn này. ở mục A- đối với các huyện, thị, thành phố, Đảng ủy trực thuộc tỉnh; mục B- đối với các sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và quyết định quy hoạch cán bộ của Tỉnh. Trong đó:

(1)- Xây dựng quy hoạch và đề xuất, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương) phê duyệt:

+ Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc Bộ chính trị, Ban Bí thư quản lý: Bí thư, Phó bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh.

(2)- Quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh).

(3)- Lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới xây dựng quy hoạch và xem xét, phê duyệt quy hoạch của các huyện, thị, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các sở, ban ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh.

- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định Quy hoạch, đề xuất phương án báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định: Bổ sung cán bộ từ nơi

khác vào quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quản lý ở các huyện, thị, thành phố và các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh.

10- Thực hiện công khai trong quy hoạch:

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ được công khai để cán bộ, đảng viên tham gia bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị được biết.

- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch được công khai trong Ban chấp hành Đảng bộ, trường các ban, ngành, MTTQ, đoàn thể (đối với các huyện, thị, thành phố); ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cấp ủy, trường các đơn vị trực thuộc (đối với sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh...); đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

- Danh sách cán bộ được Tỉnh ủy phê duyệt đưa vào quy hoạch các chức danh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được gửi cho Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, ban cán sự Đảng, đảng đoàn, sở, ban, ngành... để thông báo trong Ban chấp hành, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, Đảng ủy cơ quan và cán bộ đó biết.

II- NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH CÁN BỘ

A- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp huyện, thị, thành phố

1- Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch:

Ban Thường vụ Huyện ủy, thị ủy, thành ủy là cấp có thẩm quyền xây dựng quy hoạch và quyết định quy hoạch cán bộ của huyện, thị, thành phố. Trong đó:

- Xây dựng quy hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt:

+ Quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy.

+ Quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Bí thư, phó bí thư, Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thị, thành phố.

+ Quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ còn lại do Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy quản lý.

+ Lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới xây dựng quy hoạch và xem xét, phê duyệt quy hoạch của các Đảng bộ trực thuộc, các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể của huyện, thị, thành phố.

2- Quy trình xây dựng quy hoạch

2.1- Chuẩn bị xây dựng quy hoạch: Trước khi xây dựng quy hoạch, Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy tiến hành các công việc sau:

(1) Chỉ đạo cấp dưới xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý làm cơ sở để phát hiện nguồn quy hoạch cấp huyện.

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

+ Rà soát đội ngũ cán bộ về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là cơ cấu ngành nghề, độ tuổi, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc ít người...

+ Đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy quản lý theo các nội dung nêu ở điểm 3.1, phần I của Hướng dẫn này.

+ Trên cơ sở yêu cầu xây dựng quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận chức vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục giữ chức vụ cũ; cán bộ cần đào tạo, bồi dưỡng thêm; cán bộ không đủ điều kiện giữ chức vụ hiện tại trong khóa tới, nhiệm kỳ tới...

(3) Xác định phương hướng xây dựng cấp ủy khóa tới và cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ:

+ Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, xác định phương hướng xây dựng cấp ủy khóa tới, phù hợp với yêu cầu lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh... của địa phương; phấn đấu giảm độ tuổi bình quân, tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người... Tuy nhiên, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch.

+ Căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương và tình hình đội ngũ cán bộ, xác định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh, cơ cấu, số lượng đưa vào quy hoạch.

+ Để đảm bảo cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch, định hướng về đối tượng giới thiệu vào quy hoạch cấp ủy huyện, thị, thành phố nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo như sau:

Đối tượng 1: Cấp trưởng, cấp phó các đơn vị, phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể huyện, thị, thành phố; bí thư (nếu chưa tham gia cấp ủy huyện, thị, thành phố), phó bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc diện Ban thường vụ Huyện, thị, thành ủy quản lý.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể ở cấp huyện; bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2015 - 2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; là ủy viên cấp ủy, tổ chức Đảng ở cấp mình công tác; khi được bố trí vào các chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên.

Đối tượng 2: cấp trưởng, cấp phó các đơn vị, phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể cấp huyện; Ủy viên Ban thường vụ cấp ủy xã, phường, thị trấn.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể ở cấp huyện; bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2015 - 2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; là ủy viên cấp ủy, tổ chức Đảng ở cấp mình công tác; khi được bố trí vào các chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên.

Đối tượng 3: Cán bộ có phẩm chất năng lực, có thành tích công tác nổi trội, qua thực tiễn công tác thể hiện có năng lực lãnh đạo, quản lý, là cán bộ

trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người, tri thức ngành mũi nhọn, cán bộ có thành phần xuất thân từ công nhân, nông dân, tri thức yêu nước, gia đình có truyền thống cách mạng...

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể ở cấp huyện; bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2015 - 2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; là ủy viên cấp ủy, tổ chức Đảng ở cấp mình công tác, có độ tuổi dưới 40 tuổi.

2.2- Các bước tiến hành quy hoạch: Căn cứ vào quy hoạch của cấp dưới và định hướng đối tượng giới thiệu vào quy hoạch do Ban thường vụ huyện, thị, thành ủy thông qua, Ban tổ chức huyện ủy, thị ủy, thành ủy chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch, phối hợp với UBKT của cấp ủy, tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, đề xuất danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch BCH, BTV huyện, thị, thành ủy; Bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND; Ủy viên thường trực HĐND huyện, thị, thành phố, để báo cáo thường trực huyện ủy, thị ủy, thành ủy cho ý kiến, trước khi đưa ra lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt của huyện, thị, thành phố.

Các thông tin cơ bản gồm: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; Năm vào Đảng; chức vụ, đơn vị công tác hiện nay; trình độ đào tạo chuyên môn, lý luận chính trị...; tỷ lệ phiếu giới thiệu quy hoạch vào các chức danh ở cấp dưới.

Bước 1: Phát hiện giới thiệu nguồn:

(1)- Hội nghị cán bộ giới thiệu:

- *Thành phần:* Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị, thành ủy; Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thị thành phố; trưởng phó các đơn vị, phòng, ban, ngành (bao gồm cả các cơ quan ngành dọc của tỉnh đóng trên địa bàn huyện, thị, thành phố), MTTQ, các đoàn thể huyện, thị, thành phố; bí thư, phó bí thư Đảng ủy, chủ tịch HĐND, UBND xã, phường, thị trấn.

- *Nội dung:* bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị thành phố; Ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện, thị, thành ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, Ủy viên thường trực HĐND huyện, thị, thành phố.

- Trình tự:

+ Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu nguồn quy hoạch vào các chức danh.

+ Ban tổ chức phát danh sách nhân sự có triển vọng, dự kiến đưa vào quy hoạch Ban chấp hành, Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các chức danh lãnh đạo huyện, thị, thành phố kèm theo các thông tin về cán bộ.

Các đồng chí tham dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn ngoài danh sách đã được chuẩn bị.

+ Các đại biểu dự hội nghị xem xét, viết phiếu, bỏ phiếu giới thiệu; Ban tổ chức thu phiếu, kiểm phiếu.

(2)- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị, thành phố giới thiệu nguồn:

Các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị, thành phố phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch:

+ Người thay thế cương vị mình (2 - 3 người)

+ Nguồn quy hoạch Ban chấp hành, Ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ)

(3)- Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn:

+ Ban tổ chức huyện ủy, thị ủy, thành ủy tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới; của hội nghị cán bộ và các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ, dự kiến danh sách quy hoạch các chức danh báo cáo với Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy.

+ Ban thường vụ thảo luận, thống nhất phương án và danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch Ban chấp hành, Ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ), để đưa ra lấy ý kiến Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị, thành phố.

Nếu số lượng, cơ cấu dự kiến đưa vào quy hoạch Ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo còn thiếu, thì ban thường vụ lựa chọn, giới thiệu thêm các đồng chí có số phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ từ cao xuống thấp, hoặc phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn để đạt hệ số tối thiểu khoảng 1,5 lần số lượng Ban chấp hành, ban thường vụ khóa mới và 2-3 nguồn cho một chức danh quy hoạch.

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị, thành phố:

Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị thành phố nghiên cứu các phương án quy hoạch do Ban thường vụ cấp ủy chuẩn bị, phân tích về chất lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham khảo các thông tin về cán bộ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, kết quả giới thiệu quy hoạch đối với nhân sự; trên cơ sở đó, các ủy viên ban chấp hành ghi phiếu giới thiệu quy hoạch Ban chấp hành, Ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ)

Bước 3: Tổ chức hội nghị Ban thường vụ thảo luận, quyết định quy hoạch:

Trên cơ sở quy hoạch cấp dưới, kết quả giới thiệu ở bước 1, bước 2 và các phương án quy hoạch do Ban tổ chức cấp ủy đề xuất, ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy thảo luận, phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch và bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, Ủy viên thường trực HĐND huyện, thị, thành phố.

Tại hội nghị này, ban thường vụ cũng xem xét, giới thiệu cán bộ có trong quy hoạch ở nơi khác, vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của địa phương mình.

Những người được trên 50% tổng số Ủy viên ban thường vụ giới thiệu, được đưa vào danh sách quy hoạch.

Phân đầu đạt cơ cấu định hướng đối với ban chấp hành Đảng bộ huyện, thị, thành phố như sau:

- *Cơ cấu độ tuổi:*

+ Dưới 40 tuổi: không dưới 15%

+ Từ 40 - 50 tuổi: *khoảng 55 - 70%*

+ trên 50 tuổi: *khoảng 15 - 20%*

- *Cơ cấu nữ:* không dưới 15% so với danh sách quy hoạch.

- *Cơ cấu ngành nghề:* theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đặc điểm của từng địa phương.

- *Cơ cấu dân tộc:* phù hợp với cơ cấu dân tộc của huyện, thị, thành phố.

Trong trường hợp bỏ phiếu lần 1 mà chưa đạt số lượng và cơ cấu cần thiết, ban thường vụ có thể bỏ phiếu bổ sung hoặc tổ chức các phiên họp tiếp theo để thảo luận, giới thiệu bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ tri thức, con em công nông và gia đình có truyền thống cách mạng...

3- Định kỳ xây dựng quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch:

Trong mỗi nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ, chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Vào năm thứ 2 của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ huyện, thị, thành phố, các huyện, thị, thành ủy xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo với đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn nêu trên. (riêng nhiệm kỳ 2015 - 2020 thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung xong trước ngày 30/8/2013)

- Trong các năm tiếp theo, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy rà soát, bổ sung những cán bộ có triển vọng phát triển vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những đồng chí tín nhiệm thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hàng năm (đối với quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và các nhiệm kỳ tiếp theo).

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ căn cứ vào đánh giá cán bộ để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

4- Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch:

Những đồng chí đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý lần đầu nói chung phải đủ tuổi để tham gia được hai khóa trở lên, ít nhất phải tham gia được trọn một khóa (ví dụ đối với nhiệm kỳ cấp ủy 2015 - 2020, thì ít nhất nam sinh từ tháng 8/1960, nữ

sinh từ *tháng 8/1965* trở lại đây; đối với nhiệm kỳ HĐND, UBND 2016 - 2021 thì nam sinh từ *tháng 5/1961*, nữ sinh từ *tháng 5/1966* trở lại đây.

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy huyện, thị, thành phố là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ huyện, thị, thành phố (đối với quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 là *tháng 8/2015*); đối với quy hoạch các chức danh lãnh đạo chính quyền tính theo thời điểm bầu cử HĐND các cấp (đối với nhiệm kỳ 2016 - 2021 là *tháng 5/2016*).

Khi xây dựng mới và rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ huyện, thị, thành ủy căn cứ vào hướng dẫn về độ tuổi nêu trên để xem xét, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch. Khi tiến hành đại hội đảng bộ và bầu cử HĐND các cấp, Trung ương sẽ có quy định cụ thể về độ tuổi cán bộ tham gia ứng cử.

B- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể:

1- Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch:

1.1- Cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch cán bộ:

- Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn (nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn)
- Ban thường vụ các đoàn thể tỉnh
- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gồm: cấp trưởng, cấp phó, bí thư chi, đảng bộ cơ quan, đơn vị (nơi không thành lập Đảng đoàn, ban cán sự Đảng).
- Thẩm quyền quy hoạch cán bộ được thể hiện thông qua các công việc sau:
 - + Xây dựng quy hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy quản lý công tác tại cơ quan, đơn vị (theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ): giám đốc, phó giám đốc sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể tỉnh và tương đương.
 - + Xây dựng và quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ đã phân cấp cho Đảng đoàn, ban cán sự Đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, như: trưởng, phó phòng và tương đương; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc ngành, cơ quan, đơn vị.
 - + Lãnh đạo hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp dưới xây dựng và thực hiện quy hoạch đối với các chức danh cán bộ đã được đơn vị phân cấp cho cấp dưới quản lý; xem xét, phê duyệt quy hoạch cán bộ của các đơn vị cấp dưới trực thuộc.

2- Quy trình xây dựng quy hoạch

2.1- *Chuẩn bị xây dựng quy hoạch:* Trước khi xây dựng quy hoạch, tập thể lãnh đạo tiến hành các công việc sau:

(1) Chỉ đạo cấp dưới xây dựng xong quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng và các đơn vị tương đương trực thuộc làm cơ sở để phát hiện nguồn cho quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị mình..

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

+ Rà soát và đánh giá chung đội ngũ cán bộ của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là về trình độ ngành nghề, độ tuổi, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số...theo đặc điểm của từng đơn vị.

+ Thực hiện việc đánh giá đối với từng chức danh cán bộ diện ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý theo các nội dung nêu ở điểm 3.1, phần I của Hướng dẫn này.

+ Trên cơ sở yêu cầu quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận chức vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục giữ chức vụ cũ; cán bộ cần đào tạo, bồi dưỡng thêm; cán bộ không đủ điều kiện bổ nhiệm lại, giữ chức vụ hiện tại trong khóa tới, nhiệm kỳ tới...

(3) Xác định tiêu chuẩn chức danh cán bộ:

+ Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo xác định cơ cấu, độ tuổi, tiêu chuẩn cụ thể của cán bộ dự nguồn quy hoạch các chức danh. Bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi trong từng cấp lãnh đạo, tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số.

2.2- Các bước tiến hành quy hoạch: trên cơ sở quy hoạch cán bộ cấp trường phó phòng, ban đơn vị trực thuộc, phòng, (ban) tổ chức cán bộ tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch và đề xuất danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, báo cáo Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cho ý kiến trước khi đưa ra lấy phiếu giới thiệu tại hội nghị cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị.

Các thông tin cơ bản gồm: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; Năm vào Đảng; chức vụ, đơn vị công tác hiện nay; trình độ đào tạo chuyên môn, lý luận chính trị...; tỷ lệ phiếu giới thiệu quy hoạch vào các chức danh ở cấp dưới.

Bước 1: Phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch:

(1)- Hội nghị cán bộ giới thiệu nguồn:

- Thành phần dự hội nghị: Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, cấp ủy chi, đảng bộ cơ quan, đơn vị; trưởng, phó các phòng (ban) và tương đương; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc, đại diện các tổ chức Công đoàn, phụ nữ, đoàn thanh niên trong cơ quan.

Riêng đối với các đoàn thể tình, thành phần tham gia giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt là các đồng chí thành viên của đảng đoàn và các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành.

- Nội dung: bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy quản lý công tác tại sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị.

- Trình tự:

+ Lãnh đạo cơ quan, đơn vị chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu cán bộ đưa vào quy hoạch vào các chức danh.

+ Phòng (ban) tổ chức cán bộ phát danh sách kèm thông tin về cán bộ dự kiến đưa vào quy hoạch để cán bộ dự hội nghị nghiên cứu. Các đồng chí tham dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách đã được chuẩn bị.

+ Các đại biểu dự hội nghị bỏ phiếu giới thiệu; Ban tổ chức thu phiếu, kiểm phiếu.

Đối với những cơ quan, đơn vị có nhiều đơn vị trực thuộc, trú đóng phân tán thì không nhất thiết tổ chức hội nghị, có thể tham khảo ý kiến qua thư, nhưng phải đảm bảo khách quan, bí mật thông tin giới thiệu (người tham gia bỏ phiếu giới thiệu gửi ý kiến của mình tới tập thể lãnh đạo trong phong bì do phòng (ban) tổ chức cán bộ chuẩn bị sẵn; mở bóc phong bì để kiểm phiếu cùng một lúc).

(2)- Các thành viên lãnh đạo giới thiệu:

Các đồng chí Ủy viên Ban cán sự Đảng, đảng đoàn; trưởng, phó các sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể tỉnh và tương đương giới thiệu:

+ Người thay thế cương vị mình (2 - 3 người)

+ Nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy quản lý công tác tại cơ quan, đơn vị.

(3)- Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn:

+ Phòng (ban) tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới; của hội nghị cán bộ và các đồng chí thành viên lãnh đạo, báo cáo Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo thảo luận, thống nhất danh sách nhân sự đưa ra lấy ý kiến của Ban chấp hành Đảng bộ (đối với các cơ quan thành lập đảng bộ); cấp ủy chi bộ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến của Ban chấp hành đảng bộ (đối với cơ quan thành lập đảng bộ), hoặc cấp ủy chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị:

Hội nghị Ban chấp hành đảng bộ (đối với cơ quan thành lập đảng bộ), hoặc cấp ủy chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, thảo luận, ghi phiếu giới thiệu cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy quản lý; các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

Đối với các đơn vị trú đóng tại các địa bàn xa, không sinh hoạt đảng ở đảng bộ cơ quan thì tham khảo ý kiến của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng có cán bộ công tác.

Bước 3: Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, thảo luận, quyết định quy hoạch cán bộ:

Trên cơ sở nghiên cứu kết quả giới thiệu ở bước 1, bước 2, hội nghị ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, ghi phiếu quyết định:

+ Giới thiệu cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy quản lý, báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban tổ chức Tỉnh ủy).

+ Quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý theo phân cấp.

Các đồng chí được trên 50% tổng số thành viên, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị bỏ phiếu tán thành thì đưa vào danh sách quy hoạch. Kết quả quy hoạch phải bảo đảm mỗi chức danh lãnh đạo có ít nhất 2-3 cán bộ dự nguồn. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cần quan tâm xem xét, đưa vào quy hoạch để đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ có triển vọng phát triển chưa là đảng viên.

3- Định kỳ xây dựng quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch:

Trong mỗi nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh, các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Vào năm thứ 2 của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh, HĐND, UBND, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cho nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo với đầy đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn,

- Trong những năm tiếp theo, các tập thể lãnh đạo rà soát, bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những đồng chí tin nhiệm thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hằng năm.

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch, các tập thể lãnh đạo căn cứ vào đánh giá cán bộ hằng năm để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

4- Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch:

Chỉ đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn đối với những đồng chí còn đủ tuổi bổ nhiệm trong nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo (ví dụ các đồng chí quy hoạch lần đầu vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của nhiệm kỳ 2016-2021 thì ít nhất đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ 2016-2021: nam sinh từ năm 1961, nữ sinh từ năm 1966 trở lại đây). Các đồng chí được bổ sung vào quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại cũng cần đủ tuổi công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ bổ nhiệm (5 năm).

II- QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH CÁN BỘ:

1- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sắp xếp cán bộ theo quy hoạch:

Căn cứ vào quy hoạch cán bộ và tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy; Ban cán sự đảng; đảng đoàn; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sắp xếp cán bộ theo quy hoạch.

Cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt quy hoạch cán bộ đồng thời phê duyệt kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ thuộc cấp mình quản lý; kiểm tra cho ý kiến về kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ theo quy hoạch của cấp dưới.

2- Bố trí sử dụng cán bộ theo quy hoạch:

- Việc cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ.

- Khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức danh nào thì phải chọn cán bộ có trong quy hoạch của chức danh đó; trường hợp thật đặc biệt mới chọn các đồng chí trong quy hoạch các chức danh tương đương.

- Trong tờ trình Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy và các cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, cần nêu rõ về nhân sự có trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử hay không; nếu không thì giải trình rõ lý do.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1- Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị... căn cứ vào Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004, kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác quy hoạch cán bộ, và hướng dẫn này, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Cụ thể như sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ, đồng thời tiến hành xây dựng quy hoạch cán bộ ở cấp mình, cơ quan, đơn vị mình, báo cáo Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy (qua Ban tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt các chức danh cán bộ thuộc diện Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy quản lý công tác ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Thời gian báo cáo trước 31/12 hằng năm đối với quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm.

** Những nơi đã tiến hành xây dựng quy hoạch cán bộ đầu nhiệm kỳ (các Đảng bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2015-2020 và các cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2016-2021) thì không nhất thiết phải làm lại quy hoạch. Ban thường vụ, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị căn cứ hướng dẫn này để rà soát, bổ sung.*

2- Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Nghe báo cáo và tham gia ý kiến về quy hoạch cán bộ của các huyện, thị, thành phố, đảng ủy, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh.

- Thẩm định quy hoạch và dự kiến bổ sung nhân sự từ nơi khác vào quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quản lý ở các huyện, thị, thành phố, Đảng ủy trực thuộc tỉnh và các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh; xây dựng kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ diện Ban thường vụ, thường trực quản lý, báo cáo Ban thường vụ, thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Tổng hợp nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các huyện, thị, thành phố, đảng ủy, các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy để xây dựng mới và rà soát, bổ sung quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo tỉnh nhiệm kỳ mới và các nhiệm kỳ tiếp theo.

* *

*

Hướng dẫn này thay cho hướng dẫn số 99-CV/TC ngày 04/11/2008 và các hướng dẫn trước đây của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị các đồng chí kịp thời trao đổi với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (đề B/C),
- Đảng đoàn, Ban cán sự đảng,
- Các Ban xây dựng đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐU dân chính,
- Phòng TCBM & CB,
- Lưu.



TRƯỞNG BAN

Văn Hữu Bằng